TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 70/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn

2. Bà Nguyễn Thị Vượng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Hán - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 473/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức C - sinh năm 1973

HKTT và nơi ở: Số 32, tổ 1A, ngõ 46, đường V, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Chị Nghiêm Thị L - sinh năm 1983

HKTT và nơi ở: Số 32, tổ 1A, ngõ 46, đường V, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Anh C và chị Lý đều có mặt tại phiên tòa)

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức C và chị Nghiêm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Anh T-sinh ngày 15/12/2010, chị Nghiêm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh P-sinh ngày 26/8/2003. Các đương sự tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh C và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh C và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: anh C và chị L đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh C chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000737 ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Xác nhận anh C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND phường T, TP B, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hương Giang